

MARKET INSIGHTS REPORTS

08/02/2023

MỘT VÀI ĐIỂM SÁNG XUẤT HIỆN DÙ ĐIỀU
CHỈNH CÓ THỂ CHƯA KẾT THÚC



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm và giá giảm khối lượng tăng là mẫu hình giao dịch tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index phục hồi khi tiến về gần mức hỗ trợ động MA(50) tuy nhiên giá đóng cửa hôm nay vẫn thấp hơn kháng cự động MA(20) – Tín hiệu này chưa thể khẳng định sự điều chỉnh đã kết thúc và có thể chỉ là “nụ hôn của thần chết”. (ii) VN-Index gặp kháng cự mạnh tại khu vực 1,130 điểm vốn là kháng cự động MA(30) tuần nơi mà các nhà đầu tư dài hạn theo trường phái phân tích kỹ thuật xác định xu hướng tăng dài hạn. Theo thống kê quá khứ, chỉ số thường mất 2-5 tuần giao dịch quanh khu vực này trước khi có “Break out” hoặc điều chỉnh giảm trở lại. Với đơn vị theo tuần, khung vận động đi ngang chúng tôi kỳ vọng sẽ có vùng 1,030 - 1,130 trong quá trình điều chỉnh theo kháng cự MA(30). (iii) Chúng tôi cho rằng nhà đầu tư cần quan sát lực cầu hỗ trợ quanh vùng MA(20) và MA(50) của các cổ phiếu để xác định xu hướng chính của thị trường. (iv) Giao động của nhóm có khả năng dẫn dắt như đầu tư công đang khỏe hơn dự kiến và bắt đầu xóa đi trạng thái tiêu cực về mặt kỹ thuật. Về lý thuyết nếu không điều chỉnh đạt mục tiêu giá, cổ phiếu có thể kéo dài thời gian.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 15 mã cho tín hiệu đi ngang. VCB, TPB, GAS, BID ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 48% và 30% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào phiên ngày mai. Kháng cự là 1,130 điểm. Hỗ trợ vùng 1,030 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Bất chấp lãi suất thực tăng cao, định giá S&P 500 vẫn tăng;
- Lạm phát đang hạ nhiệt nhanh chóng;

TTCK Mỹ: Thị trường đã giao dịch tốt sau bài phát biểu vừa phải của chủ tịch Fed ông Powell. Nhìn chung xu hướng giao dịch tích cực vẫn là chủ đạo. Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tiếp tục tăng điểm.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	529
Số cổ phiếu không có giao dịch	56
Số cổ phiếu tăng giá	216 / 36.92%
Số cổ phiếu giảm giá	206 / 35.21%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	163 / 27.86%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	213
Số cổ phiếu không có giao dịch	129
Số cổ phiếu tăng giá	92 / 26.90%
Số cổ phiếu giảm giá	69 / 20.18%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	181 / 52.92%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	308
Số cổ phiếu không có giao dịch	550
Số cổ phiếu tăng giá	127 / 14.80%
Số cổ phiếu giảm giá	114 / 13.29%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	617 / 71.91%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	62,850,801	43,937,324	18,913,477
% KL toàn thị trường	11,04%	7,72%	
Giá trị	1624,15 tỷ	1240,33 tỷ	383,82 tỷ
% GT toàn thị trường	19,99%	15,26%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	879,400	280,038	599,362
% KL toàn thị trường	1,42%	0,45%	
Giá trị	22,36 tỷ	6,43 tỷ	15,93 tỷ
% GT toàn thị trường	4,08%	1,17%	

UPCOM

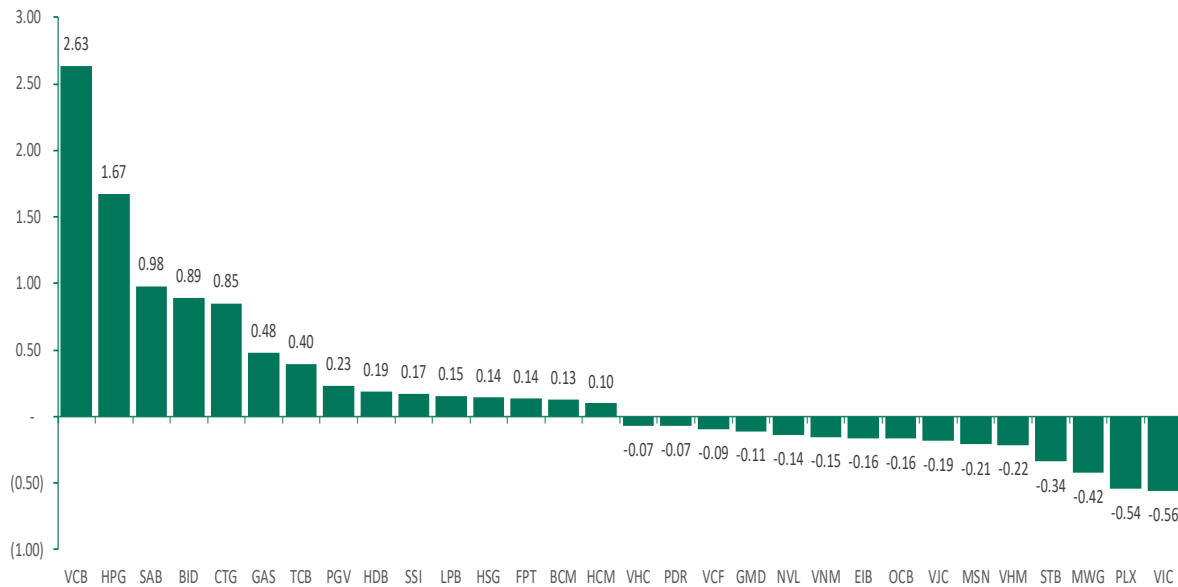
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	792,700	638,506	154,194
% KL toàn thị trường	3,12%	2,51%	
Giá trị	29,68 tỷ	27,56 tỷ	2,12 tỷ
% GT toàn thị trường	9,74%	9,04%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

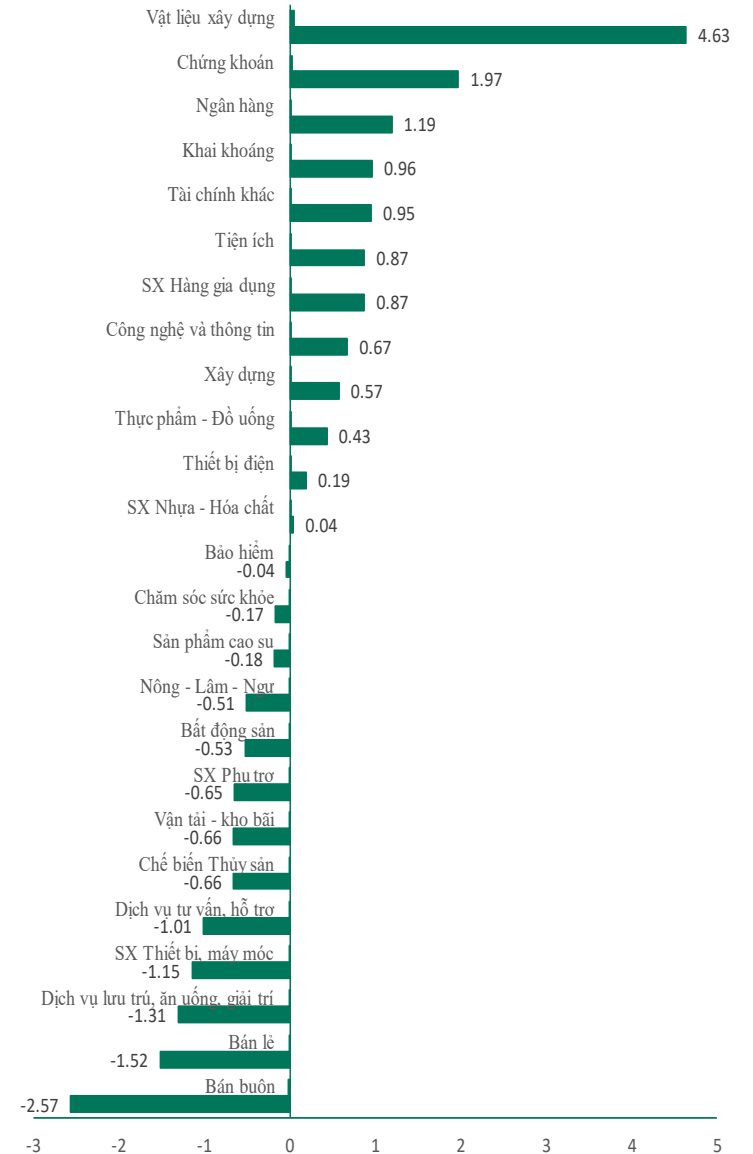
TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	884,800	94,200	2,200 (2.39%)	14.91	3.23	6,316	445,803
2	BID	1,796,700	44,500	700 (1.6%)	25.74	2.16	1,729	225,104
3	VIC	2,145,800	54,400	-600 (-1.09%)	24.17	1.53	2,251	207,478
4	GAS	273,500	107,300	1,000 (0.94%)	14.03	3.35	7,647	205,367
5	VHM	4,744,700	46,600	-200 (-0.43%)	7.09	1.37	6,575	202,914
6	VNM	1,550,000	75,800	-300 (-0.39%)	20.87	4.83	3,632	158,419
7	CTG	3,158,400	29,900	700 (2.4%)	8.93	1.33	3,347	143,692
8	MSN	446,700	93,500	-600 (-0.64%)	37.24	3.63	2,511	133,118
9	SAB	109,700	197,200	6,000 (3.14%)	24.70	5.14	7,983	126,461
10	HPG	33,812,500	20,850	1,100 (5.57%)	2.91	1.26	7,166	121,238

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Một vài điểm sáng dù điều chỉnh chưa thể kết thúc

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 6.38 điểm (+ 0.60%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Vật liệu xây dựng, chứng khoán, ngân hàng, khai khoáng, tài chính khác... là nhóm tăng giá mạnh nhất trên sàn trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như HSG, HPG, NKG, VGS, HCM, VIX, VCI, SSI, VND, PVD, PVS, IPA, OGC, TVC, LPB, BID, CTG, VCB ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) HSG, HPG tăng giá mạnh trở lại:

- ✓ Giá hồi phục từ MA(50) như kỳ vọng của chúng tôi;
- ✓ Khối ngoại giảm bán và mua ròng trở lại đã thúc đẩy cầu tăng lên mạnh mẽ;
- ✓ Trạng thái đồ thị vẫn có khả năng kiểm tra lại vùng hỗ trợ MA(50) một lần nữa trước khi xác nhận quá trình tạo đáy hoàn tất (Xác suất cao nhưng không đồng nghĩa phải diễn ra đúng như vậy);

(ii) PVD tăng giá trong ngày:

- ✓ Giá nhận được sự hỗ trợ tại MA(50);
- ✓ Khối ngoại vẫn tiếp tục mua ròng dù quy mô đã giảm nhiệt hơn trước;
- ✓ Giao dịch chưa tạo xác nhận sự điều chỉnh đã kết thúc dù khả năng xuống thấp hơn không cao;
- ✓ Thông tin hỗ trợ:
 1. Giá thuê giàn khoan trung bình cả năm 2022 thì thấp tầm 70,000\$/ngày do có 1 giàn khoan cho thuê ký đúng đáy năm 2020 kỳ hạn 3 năm tức cuối 2023.
 2. Các hợp đồng ký mới có giá thuê lớn hơn 90,000\$/ngày;
 3. Lịch thuê giàn đã kín trong năm 2023;
 4. Triển vọng ngành cho thấy giá thuê giàn năm 2024 sẽ lên tới 140,000\$/ngày (Trở về mức cao của năm 2014);

(2) Bán buôn, bán lẻ, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, sản xuất thiết bị máy móc, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, vận tải kho bãi, chế biến thủy sản... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như: VHC, FMC, PLX, MWG, FRT, HOT, OCH, MCG, NHH, KPF, TV2, GMD... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GMD điều chỉnh giảm:

- ✓ Phân kỳ âm cùng Rising Wedge đã cản trở đà tăng của giá cổ phiếu;
- ✓ Chờ tin tức thoái vốn tại cảng Nam Hải Đình Vũ trong Q1/2023;
- ✓ Vùng định giá hợp lý hiện tại quanh 54,700 đ/cp;
- ✓ Hỗ trợ kỹ thuật quanh vùng giá 50,000 đ/cp;

(ii) VHC điều chỉnh giảm:

- ✓ Mẫu hình giao dịch kỹ thuật tiêu cực chưa thấy điểm đảo chiều – Dạng đi ngang trong xu hướng đi xuống;
- ✓ Giá bám biên với khối lượng đi xuống;
- ✓ Giao dịch có hiệu suất sinh lời kém ANV do ANV được hưởng lợi từ thị trường Trung Quốc mở cửa;
- ✓ Giá trị xuất khẩu tháng 1/2023 của VHC đạt 11,8 triệu USD giảm 56% về giá trị - Mức suy giảm lớn nhất công ty trong ngành tác động tiêu cực tới giá cổ phiếu;
- ✓ Hỗ trợ kỹ thuật vùng giá 60;

(3) Đầu tư công (LCG, HHV, VCG...) giao dịch tốt trong ngày:

- ✓ Mức độ điều chỉnh là ít hơn kỳ vọng dù là nhóm cổ phiếu tăng nóng giai đoạn qua;
- ✓ Hỗ trợ MA(20) đã giúp các cổ phiếu đứng vững;
- ✓ Failure Swing đang hình thành cho thấy sự điều chỉnh đang dần đi tới sự kết thúc. Nếu cổ phiếu nhóm này thiết lập đỉnh mới, thị trường sẽ có nhiều cơ hội tăng giá;

Phân tích kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Giá tăng khối lượng giảm và giá giảm khối lượng tăng là mẫu hình giao dịch tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index phục hồi khi tiến về gần mức hỗ trợ động MA(50) tuy nhiên giá đóng cửa hôm nay vẫn thấp hơn kháng cự động MA(20) – Tín hiệu này chưa thể khẳng định sự điều chỉnh đã kết thúc và có thể chỉ là “nụ hôn của thần chết”. (ii) VN-Index gặp kháng cự mạnh tại khu vực 1,130 điểm vốn là kháng cự động MA(30) tuần nơi mà các nhà đầu tư dài hạn theo trường phái phân tích kỹ thuật xác định xu hướng tăng dài hạn. Theo thống kê quá khứ, chỉ số thường mất 2-5 tuần giao dịch quanh khu vực này trước khi có “Break out” hoặc điều chỉnh giảm trở lại. Với đơn vị theo tuần, khung vận động đi ngang chúng tôi kỳ vọng sẽ có vùng 1,030 - 1,130 trong quá trình điều chỉnh theo kháng cự MA(30). (iii) Chúng tôi cho rằng nhà đầu tư cần quan sát lực cầu hỗ trợ quanh vùng MA(20) và MA(50) của các cổ phiếu để xác định xu hướng chính của thị trường. (iv) Giao động của nhóm có khả năng dẫn dắt như đầu tư công đang khỏe hơn dự kiến và bắt đầu xóa đi trạng thái tiêu cực về mặt kỹ thuật. Về lý thuyết nếu không điều chỉnh đạt mục tiêu giá, cổ phiếu có thể kéo dài thời gian.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 06 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 15 mã cho tín hiệu đi ngang. VCB, TPB, GAS, BID ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 48% và 30% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào phiên ngày mai. Kháng cự là 1,130 điểm. Hỗ trợ vùng 1,030 điểm.

HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỎ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	355.65	355.16	356.14	NO	362.03	367.44	373.82	379.23	350.24	343.86	338.45	332.07
HNXINDEX	210.5	210.45	210.56	YES	212.27	213.91	215.68	217.32	208.86	207.09	205.45	203.68
UPINDEX	76.17	76.04	76.3	NO	76.78	77.14	77.75	78.11	75.81	75.2	74.84	74.23
VN30	1073.73	1073.91	1073.56	YES	1082.54	1091.69	1100.5	1109.65	1064.58	1055.77	1046.62	1037.81
VNINDEX	1071.74	1071.51	1071.98	YES	1079.99	1087.75	1096	1103.76	1063.98	1055.73	1047.97	1039.72
VNXALL	1631.03	1630.09	1631.97	YES	1647.03	1661.15	1677.15	1691.27	1616.91	1600.91	1586.79	1570.79
VN30F1M	1073.83	1074.75	1072.92	YES	1082.17	1092.33	1100.67	1110.83	1063.67	1055.33	1045.17	1036.83
VN30F1Q	1060.93	1062.8	1059.07	NO	1066.27	1075.33	1080.67	1089.73	1051.87	1046.53	1037.47	1032.13
VN30F2M	1069.5	1070.5	1068.5	YES	1076	1084.5	1091	1099.5	1061	1054.5	1046	1039.5
VN30F2Q	1061.53	1061	1062.07	YES	1071.07	1079.53	1089.07	1097.53	1053.07	1043.53	1035.07	1025.53
BID	44.55	44.58	44.52	YES	45.2	45.9	46.55	47.25	43.85	43.2	42.5	41.85
BVH	49.48	49.6	49.37	NO	49.87	50.48	50.87	51.48	48.87	48.48	47.87	47.48
CTG	29.77	29.7	29.83	NO	30.33	30.77	31.33	31.77	29.33	28.77	28.33	27.77
FPT	81.17	81.15	81.18	YES	81.73	82.27	82.83	83.37	80.63	80.07	79.53	78.97
GAS	107.17	107.1	107.23	YES	108.13	108.97	109.93	110.77	106.33	105.37	104.53	103.57
GVR	14.87	14.93	14.81	NO	15.18	15.62	15.93	16.37	14.43	14.12	13.68	13.37
HDB	18.13	18.05	18.22	NO	18.57	18.83	19.27	19.53	17.87	17.43	17.17	16.73
HPG	20.57	20.42	20.71	NO	21.38	21.92	22.73	23.27	20.03	19.22	18.68	17.87
KDH	26.98	26.98	26.99	YES	27.27	27.53	27.82	28.08	26.72	26.43	26.17	25.88
MBB	18.45	18.48	18.42	NO	18.65	18.9	19.1	19.35	18.2	18	17.75	17.55
MSN	94.17	94.5	93.83	NO	94.83	96.17	96.83	98.17	92.83	92.17	90.83	90.17
MWG	45	45.25	44.75	NO	45.5	46.5	47	48	44	43.5	42.5	42
NVL	14.37	14.4	14.33	NO	14.83	15.37	15.83	16.37	13.83	13.37	12.83	12.37
PDR	12.47	12.52	12.41	NO	12.88	13.42	13.83	14.37	11.93	11.52	10.98	10.57
PLX	37.8	38.1	37.5	NO	38.4	39.6	40.2	41.4	36.6	36	34.8	34.2
POW	12.2	12.18	12.22	NO	12.4	12.55	12.75	12.9	12.05	11.85	11.7	11.5
SAB	194.9	193.75	196.05	NO	200.8	204.4	210.3	213.9	191.3	185.4	181.8	175.9
SSI	19.3	19.2	19.4	NO	19.9	20.3	20.9	21.3	18.9	18.3	17.9	17.3
STB	25.32	25.48	25.16	NO	25.63	26.27	26.58	27.22	24.68	24.37	23.73	23.42
TCB	27.73	27.67	27.79	NO	28.07	28.28	28.62	28.83	27.52	27.18	26.97	26.63
TPB	24.63	24.65	24.62	YES	24.87	25.13	25.37	25.63	24.37	24.13	23.87	23.63
VCB	94.17	94.15	94.18	YES	96.23	98.27	100.33	102.37	92.13	90.07	88.03	85.97
VHM	45.92	45.58	46.26	NO	47.38	48.17	49.63	50.42	45.13	43.67	42.88	41.42
VIB	23.18	23.17	23.19	YES	23.47	23.73	24.02	24.28	22.92	22.63	22.37	22.08
VIC	54	53.8	54.2	NO	55	55.6	56.6	57.2	53.4	52.4	51.8	50.8
VJC	108.5	108.75	108.25	NO	109	110	110.5	111.5	107.5	107	106	105.5
VNM	76.03	76.15	75.92	NO	76.37	76.93	77.27	77.83	75.47	75.13	74.57	74.23
VPB	18.02	18.05	17.98	NO	18.18	18.42	18.58	18.82	17.78	17.62	17.38	17.22
VRE	28.63	28.7	28.57	NO	28.82	29.13	29.32	29.63	28.32	28.13	27.82	27.63
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
VHM	4,744,700	1,872,990	253	-0.43
AMD	2,776,900	674,830	412	0
TSC	2,708,700	957,070	283	6.86
PSH	2,322,800	978,050	237	6.87
TVD	1,507,300	612,490	246.09	9.63
LMH	1,279,900	578,100	221	5.45
TC6	1,105,800	541,320	204	9.46
PTL	1,049,400	159,610	657.48	-5.84
DS3	1,013,700	30,820	3,289	-2.13
ST8	933,600	201,950	462	6.67
BVB	585,700	210,760	277.9	2.88
VEA	539,900	91,230	592	-0.99
VSC	415,400	114,260	364	1.18
DCL	387,600	93,960	413	6.84
TTB	310,900	146,310	212	0
TDN	210,000	99,870	210.27	8
MDC	205,100	65,300	314	9.68
ACC	201,600	82,650	244	0.75
TCT	175,400	36,550	480	-6.89
APP	155,300	2,470	6,287	13.04
SJS	149,300	59,840	249.5	2.52
PGS	134,500	1,410	9,539	2.31
CIP	123,300	17,430	707	14.81
YBM	93,300	7,720	1,209	-0.7
ANT	85,100	8,900	956	-9.3
LBM	70,300	25,040	280.75	-2.72
STH	69,800	30,360	230	11.11
BCA	69,200	28,070	247	4.35
MTG	65,400	11,760	556	10.84
VNA	61,100	6,130	997	5.33
HVA	48,700	16,550	294	9.76
RDP	46,300	16,980	273	5.69
PGV	40,700	3,490	1,166	4.35
SDT	40,400	8,870	455	-6.45
SGR	36,400	15,360	237	0
GDT	35,500	7,380	481	1.79
VNF	34,900	15,060	232	0
MML	31,400	8,380	375	0
VMD	31,200	5,450	572	-1.04
SID	25,700	9,850	261	-5.19

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

- Lưu ý: VHM, AMD, TSC... bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
2-Feb	LCG	Mua	≤ 9.5	10% -20%	Giá giảm về vùng hỗ trợ MA(20)
2-Feb	MWG	Mua	≤ 50	10% -20%	Buy Kumo Break out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG** mở mua cổ phiếu mới nào;
- Thị trường vẫn đang nằm ở khu vực kháng cự mạnh 1,130 điểm – Kháng cự vẫn là kháng cự cho tới khi nó bị phá vỡ;
- Mốc kháng cự 1,130 điểm là mốc kháng cự dài hạn trên đồ thị tuần của các nhà đầu tư phân tích kỹ thuật và theo thống kê thường sẽ mất từ 2 – 5 tuần giao dịch quanh khu vực này;
- 1,066 điểm là hỗ trợ ngắn hạn và 1,030 điểm là hỗ trợ mang tính trung hạn – Hỗ trợ vẫn là hỗ trợ cho tới khi nó bị phá vỡ;
- Ngân hàng, đầu tư công, thép vẫn là ngành có dấu hiệu “Sideway Up”.
- Chúng tôi thấy xuất hiện dòng tiền đầu cơ ở họ FIT (FIT, TSC...);

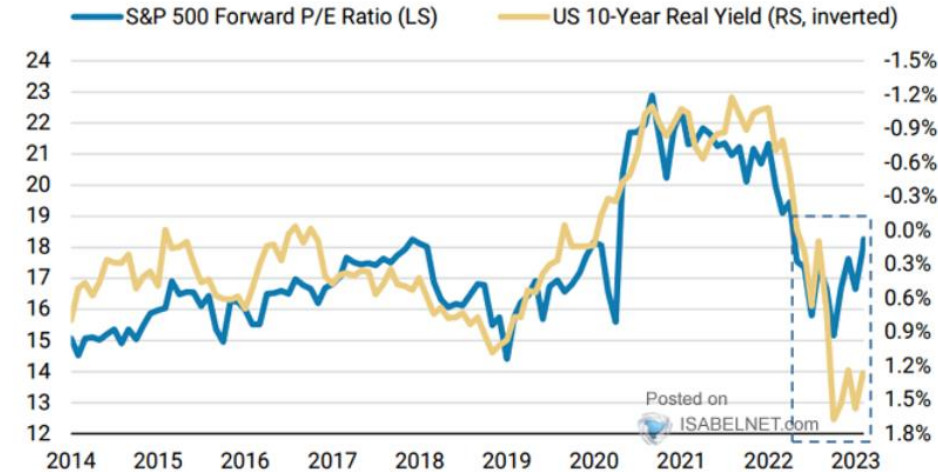
Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị phần lớn đều đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Bất chấp lãi suất thực tăng cao, định giá S&P 500 vẫn tăng

Exhibit 8: S&P's Forward Multiple Is Several Turns Rich Based on the Current Real Rate Backdrop

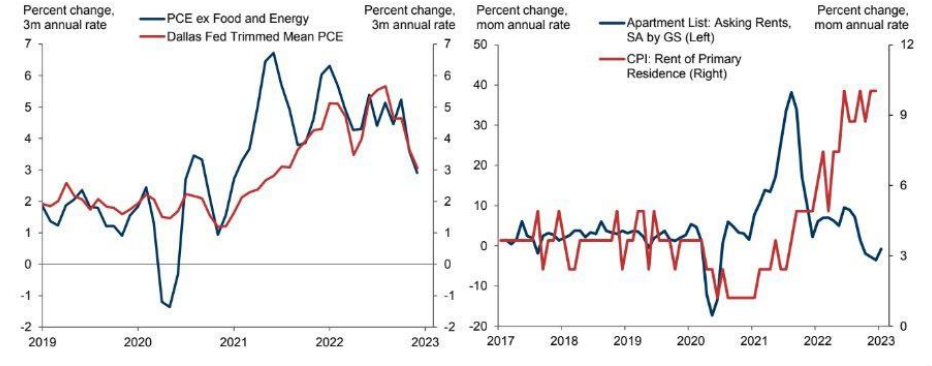


Source: Bloomberg, FactSet, Morgan Stanley Research

Posted on
ISABELNET.com

Lạm phát đang hạ nhiệt nhanh chóng

Exhibit 4: Inflation Is Cooling Rapidly, and Shelter Disinflation Is Still in the Pipeline



Source: Apartment List, Haver Analytics, Goldman Sachs Global Investment Research

TTCK MỸ: Công nghệ đang lĩnh xướng xu hướng chính

Công nghệ đi đúng hướng

Đợt tăng mới nhất của các chỉ số trung bình chính đã được thúc đẩy bởi hiệu suất vượt trội từ các cổ phiếu công nghệ và tăng trưởng vốn hóa siêu lớn. Do tỷ trọng lớn của các cổ phiếu này, các chỉ số chính đã đạt được tiến bộ vững chắc. Một biểu đồ khác đã có những cải thiện đáng chú ý trong tháng qua là xu hướng tương đối đối với công nghệ vốn hóa lớn.



Đây là SPDR (XLK) của Lĩnh vực công nghệ vốn hóa lớn đang tạo ra mức cao mới trong nhiều tháng so với S&P 500 (SPY). Đợt phục hồi trong vài tuần qua đã đưa cổ phiếu công nghệ lên mức cao nhất trong gần sáu tháng so với thị trường rộng lớn hơn. Tỷ lệ này đã lấy lại đường trung bình động 200 ngày của nó, trong khi động lượng đã đạt mức cao nhất trong hơn một năm để xác nhận mức cao mới. Mặc dù xu hướng chính của cổ phiếu công nghệ vẫn là đi ngang cả về giá trị tuyệt đối và tương đối, nhưng chúng tôi vẫn để mắt đến nhóm này vì nó đang cho thấy những dấu hiệu sức mạnh mới.

Độ rộng của động lượng

Thị trường chứng khoán tiếp tục tăng cao hơn khi chúng ta thấy sự gia tăng tham gia ở cấp độ cổ phiếu cá nhân. Tuần trước, chỉ số Russell 3000 (IWM) đã chứng kiến nhiều mức cao mới trong 52 tuần hơn bất kỳ thời điểm nào khác trong năm qua. Một cách khác để đo lường nội bộ thị trường là đánh giá tỷ lệ cổ phiếu được mua quá mức và bán quá mức. Khi chúng tôi xem xét có bao nhiêu cổ phiếu đang có đà tăng giá, chúng tôi đang phân tích độ rộng của

động lượng cho thị trường rộng lớn hơn. Biểu đồ trên cho thấy mức cao nhất của các cổ phiếu đạt tình trạng mua quá mức kể từ mùa xuân năm 2020 đối với Chỉ số tổng hợp NYSE. Những lực đẩy chiều rộng tăng này có nghĩa là người mua đang ngày càng trở nên hung hăng khi giá tăng. Chúng là đặc điểm của xu hướng tăng và có xu hướng xảy ra ở giai đoạn đầu của thị trường giá lên mới.



Amazon kiểm tra xu hướng chính

Thị trường tiếp tục có vẻ kiên cường khi phe bò nắm quyền kiểm soát trên diện rộng. Tuần trước, Amazon (AMZN) đã lấy lại mức quan trọng của mức kháng cự chuyển thành hỗ trợ trước đây. Mức độ phân cực này đại diện cho mức cao nhất của chu kỳ trước từ năm 2018 và mức thấp nhất trong mùa hè năm ngoái, khiến nó trở thành một mức độ quan tâm đáng kể. Nếu AMZN ở trên mức quan trọng khoảng 100 này, con đường ít kháng cự nhất có thể cao hơn đối với cổ phiếu tiêu dùng không thiết yếu lớn nhất trên thế giới.



Kết luận: Thị trường đã giao dịch tốt sau bài phát biểu vừa phải của chủ tịch Fed ông Powell. Nhìn chung xu hướng giao dịch tích cực vẫn là chủ đạo. Dự báo tối nay các chỉ số sẽ tiếp tục tăng điểm.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769